

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày 19-4-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Thi

Bà Bùi Thị Nhân

**- Thư ký phiên toà:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn H, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1991 tại Yên Bái. Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã P, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C và bà Lò Thị B (tên gọi khác: Hoàng Thị B); có vợ Hoàng Thị H; có hai con; tiền án: 01 tiền án Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HSST ngày 09/5/2019, Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019, ngày 14/4/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 27/10/2021, tạm giữ ngày 28/10/2021, tạm giam ngày 05/11/2021; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Minh N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng bào chữa cho Lò Văn H; có mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Viết D, ông Đào Văn T

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 27/10/2021 tại khu vực thôn 5, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; tổ công tác Công an xã B, huyện An Dương phát hiện, bắt quả tang Lò Văn H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: thu trong túi quần phía sau bên phải của Huỳnh 01 chiếc ví da màu nâu, kích thước (15x18)cm, bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (theo Huỳnh khai là ma túy). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đưa Huỳnh cùng vật chứng về trụ sở làm rõ..

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn H khai: Do nghiện ma túy nên H thường đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 27/10/2021, H từ phòng trọ đi xe buýt đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người nữ giới không quen biết 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Huỳnh cất giấu vào trong ví và đi xe buýt về đến khu vực ngã tư Long Thành thuộc xã Nam Sơn, huyện An Dương thì xuống xe. H đi bộ đến khu vực thôn 5, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 594/KLGD-MT ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trong ví của H là ma túy, có khối lượng 0,13gam, là loại Heroine.

Tại phiên tòa Lò Văn H khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu bị cáo xác định số ma túy cơ quan điều tra thu giữ tại thôn 5, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và đưa đi giám định là của bị cáo. Mục đích bị cáo cất giữ số ma túy trên để sử dụng cho bản thân không nhằm mục đích nào khác. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công bố lời khai người làm chứng có nội dung như bị cáo đã khai nhận tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSAD ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng trình bày căn cứ buộc tội, phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lò Văn H từ 24 tháng đến 30

tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật gửi giám định trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 594/MT/PC09, chữ ký của Lò Văn H và các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) ví màu nâu, trên có chữ A seanal đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

- Về án phí bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H trình bày căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho bị cáo. Quan điểm phát biểu, người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đưa ra tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ nghèo quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện An Dương lập vào hồi 16 giờ 50 phút ngày 27/10/2021 tại thôn 5, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; biên bản khám xét, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với bản Kết luận giám định số 594/KLGD-MT ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử, xét thấy Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ số ma túy cơ quan điều tra thu giữ ở trên người bị cáo tại thôn 5, xã Bắc Sơn, huyện

An Dương, thành phố Hải Phòng là của bị cáo mua của một người nữ giới không quen biết tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân với giá 100.000đồng để sử dụng cho bản thân. Theo kết luận giám định 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trong ví của H là ma túy, có khối lượng 0,13gam, là loại Heroine. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, từ các nhận định trên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nghiện chất ma túy. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo thuộc hộ nghèo để giảm hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vừa chấp hành xong hình phạt tù của Bản án trước đã tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo bị cáo. Do vậy, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đưa ra tại phiên tòa không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HSST ngày 09/5/2019, Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019, ngày 14/4/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Do vậy, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, trước khi bị bắt bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ túi chứa mẫu vật gửi giám định trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 594/MT/PC09; 01 (một) ví màu nâu, trên có chữ A seanal đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Cơ quan điều tra chuyên Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giải quyết theo vụ án. Xét số ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 ví da là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo có quan điểm không nhận lại chiếc ví trên, do chiếc ví không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người nữ giới bán ma túy cho Lò Văn H nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lò Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/10/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lò Văn H

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật gửi giám định trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 594/MT/PC09, chữ ký của Lò Văn H và các thành phần tham gia niêm phong; tịch thu tiêu hủy 01(một) ví màu nâu, trên có chữ A seanal đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 bị cáo Lò Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**



**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Tuân      Nguyễn Thị Lợi**

**Trương Minh Huế**







